

Số: /KH-SVHTT

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH

Xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể lần thứ Tư trên địa thành phố Hà Nội

Căn cứ Luật Di sản văn hóa số 28/2001- QH10 ngày 29/6/2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa số 32/2009-QH12 ngày 18/6/2009;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng số 06/2022/QH15 ngày 15/6/2022;

Căn cứ Nghị định số 01/2023/NĐ-CP ngày 16/01/2023 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21/9/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một điều của Luật Di sản văn hóa và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Nghị định số 93/2023/NĐ-CP ngày 25/12/2023 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể;

Căn cứ Nghị định số 93/2023/NĐ-CP ngày 25/12/2023 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể; Quyết định số 1690/QĐ-BVHTTDL ngày 24/6/2024 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Kế hoạch xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể lần thứ Tư;

Căn cứ Quyết định số 1690/QĐ-BVHTTDL ngày 24/6/2024 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Kế hoạch xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể lần thứ Tư;

Căn cứ Kế hoạch số 55/KH-UBND ngày 18/02/2022 của UBND Thành phố về việc Bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể thành phố Hà Nội đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 5803/QĐ-UBND ngày 22/8/2017 của UBND Thành phố về việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng xét tặng các danh hiệu vinh dự Nhà nước thuộc thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 32/2024/QĐ-UBND ngày 16/5/2024 của UBND Thành phố ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ Công văn số 2806/BVHTTDL-TCCB ngày 04/7/2024 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc hướng dẫn xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể lần thứ Tư;

Căn cứ Quyết định số 4726/QĐ-UBND ngày 09/9/2024 của UBND Thành phố về việc ban hành Kế hoạch xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể trên địa bàn thành phố Hà Nội lần thứ Tư;

Sở Văn hóa và Thể thao ban hành Kế hoạch xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể lần thứ Tư trên địa bàn thành phố Hà Nội, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Xét chọn, tôn vinh những cá nhân là người Việt Nam sinh sống, hoạt động bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể trên địa bàn thành phố Hà Nội có phẩm chất đạo đức tốt, gương mẫu trong cuộc sống; có tài năng hoặc kỹ năng nghề nghiệp đặc biệt xuất sắc, tiêu biểu cho loại hình di sản văn hóa phi vật thể được tôn vinh; mẫu mực trong thực hành; có công hiến to lớn được ghi nhận cho sự nghiệp bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể do cá nhân đang nắm giữ; truyền dạy được nhiều cá nhân đang tham gia bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể thuộc một trong các loại hình: Tiếng nói, chữ viết; ngữ văn dân gian; nghệ thuật trình diễn dân gian; tập quán xã hội và tín ngưỡng; lễ hội truyền thống; tri thức dân gian; nghề thủ công truyền thống để trình Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trình Thủ tướng Chính phủ xem xét trình Chủ tịch nước tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể lần thứ Tư.

2. Yêu cầu

- Tổ chức xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật ở cấp Hội đồng Thành phố đảm bảo đúng đối tượng, tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục, hồ sơ quy định tại Nghị định số 93/2023/NĐ-CP ngày 25/12/2023 của Chính phủ và các văn bản pháp quy hiện hành liên quan.

- Công tác xét tặng ở Hội đồng cấp Thành phố đảm bảo đúng tiến độ thời gian theo Kế hoạch này.

- Các cơ quan, đơn vị phối hợp chặt chẽ trong quá trình thực hiện xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể lần thứ Tư, đảm bảo chất lượng, tiến độ.

- Sau khi có kết quả phong tặng của Chủ tịch nước, đảm bảo Lễ trao tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn

hóa phi vật thể do UBND Thành phố tổ chức kịp thời, trang trọng theo đúng quy định của pháp luật.

II. QUY TRÌNH NỘI DUNG, TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Công tác chuẩn bị

1.1. Công tác tuyên truyền

- Tổ chức tuyên truyền sâu rộng trên địa bàn Thành phố các quy định về xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể: Nghị định số 93/2023/NĐ-CP ngày 25/12/2023 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể (*sau đây gọi tắt là Nghị định số 93/2023/NĐ-CP*); Luật Thi đua khen thưởng năm 2022 và Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thi đua khen thưởng; Quyết định số 1690/QĐ-BVHTTDL ngày 24/6/2024 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Kế hoạch xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể lần thứ Tư và các văn bản pháp quy hiện hành liên quan.

- Thời gian: Từ tháng 9 đến tháng 12/2024.

1.2. Hướng dẫn lập hồ sơ đề nghị xét tặng

Tổ chức hội nghị hướng dẫn thực hiện công tác xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể lần thứ Tư. Cụ thể:

- Thành phần: đại biểu Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Đại diện Lãnh đạo Bộ, Cục Di sản Văn hóa, Vụ Tổ chức cán bộ); đại biểu Thành phố Hà Nội; Nghệ nhân Nhân dân, Nghệ nhân Ưu tú trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể thành phố Hà Nội; đại diện các Câu lạc bộ trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể thành phố Hà Nội; các nhà khoa học, nhà nghiên cứu, chuyên gia trong lĩnh vực di sản văn hóa; đại diện Hội DSVH Thăng Long - Hà Nội, Liên hiệp các hội Văn học nghệ thuật Hà Nội, Hội văn nghệ dân gian Hà Nội; UBND các quận, huyện, thị xã (Đại diện lãnh đạo UBND, phòng VH TT, phòng Nội vụ); cán bộ phụ trách văn hóa UBND các xã, phường, thị trấn; các cơ quan thông tấn báo chí của Thành phố, ...

- Số lượng: 300 đại biểu

- Thời gian: 01 ngày, dự kiến trong tháng 9 hoặc tháng 10/2024

- Địa điểm: Bảo tàng Hà Nội (*Đường Phạm Hùng, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội*).

- Mời chuyên gia thuyết trình, hướng dẫn: Đại diện Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Cục Di sản Văn hóa, Vụ Tổ chức cán bộ); Phòng Quản lý Di sản văn hóa. In ấn tài liệu hướng dẫn, tổng hợp ý kiến đề nghị trao đổi tại Hội nghị.

- Nội dung: hướng dẫn quy trình thủ tục, quy định, thảo luận, hỗ trợ nghệ nhân lập và gửi hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể lần thứ Tư theo quy định tại Nghị định số 93/2023/NĐ-CP và các văn bản pháp quy liên quan.

- Maket Hội nghị:

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
SỞ VĂN HÓA VÀ THỂ THAO

HỘI NGHỊ

HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN CÔNG TÁC XÉT TẶNG DANH HIỆU “NGHỆ NHÂN NHÂN DÂN”, “NGHỆ NHÂN ƯU TÚ” TRONG LĨNH VỰC DI SẢN VĂN HÓA PHI VẬT THỂ LẦN THỨ TƯ TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

- Chương trình Hội nghị (dự kiến):
 - + Đón tiếp đại biểu
 - + Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu
 - + Phát biểu khai mạc Hội nghị
 - + Phát biểu chỉ đạo, định hướng nội dung Hội nghị
 - + Chuyên gia thuyết trình, hướng dẫn
 - + Thảo luận
 - + Kết thúc Hội nghị.

1.3. Thành lập Hội đồng

- Thành lập Hội đồng thành phố Hà Nội xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể lần thứ Tư và Tổ Thư ký, giúp việc Hội đồng.

- Thành phần: Theo quy định tại Khoản 3 Điều 10 Nghị định số 93/2023/NĐ-CP ngày 25/12/2023.

- Số lượng: dự kiến từ 9 - 11 thành viên (quy định tại Khoản 2 Điều 10 Nghị định số 93/2023/NĐ-CP ngày 25/12/2023).

- Thời gian thành lập Hội đồng: Dự kiến trong tháng 11 hoặc 12/2024.

2. Quy trình, tiến độ tổ chức xét tặng của Hội đồng cấp Thành phố

2.1. Hồ sơ, tiếp nhận và bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ

2.1.1. Hồ sơ: Theo qui định tại Điều 13 Nghị định số 93/2023/NĐ-CP

2.1.2. Nộp Hồ sơ

- Hồ sơ hoàn thiện của cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân” hoặc “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể gửi 01 bộ hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu chính hoặc trực tuyến tới bộ phận một cửa Sở Văn hóa và Thể thao, số 47 Hàng Dầu, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

- Sở Văn hóa và Thể thao tiếp nhận hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể lần

thứ Tư qua Thủ tục một cửa theo quy định. Thời gian: **Từ ngày 02/01/2025 đến hết ngày 09/01/2025.**

2.1.3. Bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ

- Trường hợp hồ sơ cá nhân không hợp lệ, cần bổ sung, chỉnh sửa, Sở Văn hóa và Thể thao hướng dẫn để cá nhân hoàn thiện hồ sơ (tối đa 07 ngày tính từ khi nhận lại hồ sơ).

- Thời gian: Đến hết ngày 16/01/2025.

2.2. Công khai danh sách cá nhân đề nghị xét tặng

- Công khai danh sách cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trên Cổng Thông tin điện tử Thành phố trong thời gian 15 ngày.

- Thời gian: Từ ngày 17/01/2025 đến hết ngày 31/01/2025.

2.3. Tiếp nhận, xử lý các kiến nghị của Nhân dân

- Tiếp nhận, xử lý các kiến nghị của Nhân dân trong thời gian 15 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn công khai danh sách cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trên Cổng Thông tin điện tử Thành phố.

- Thời gian: Từ ngày 03/02/2025 đến hết ngày 17/02/2025.

2.4. Tổ chức lấy ý kiến cộng đồng

- Tổ chức lấy ý kiến cộng đồng dân cư nơi cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể đang cư trú trong thời gian 30 ngày tính từ ngày công khai danh sách trên cổng Thông tin điện tử Thành phố. Hội đồng thẩm định kiểm tra, khảo sát, đánh giá thực tế tại địa phương.

- Thời gian: Từ ngày 17/01/2025 đến hết ngày 15/02/2025.

2.5. Tổ chức họp Hội đồng cấp Thành phố và thông báo kết quả Hội đồng

- Tổ giúp việc tổng hợp Hồ sơ, tài liệu liên quan hồ sơ: ghi hình, hình ảnh, tổng hợp tri thức nghệ nhân nắm giữ... xây dựng báo cáo: Hoàn thành trước ngày 18/02/2025.

- Tổ chức họp Hội đồng chuyên ngành, xem xét, đánh giá từng hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể trên địa bàn Thành phố: Hoàn thành trước ngày 24/02/2025.

- Họp Hội đồng thi đua khen thưởng Thành phố: Hoàn thành đến hết ngày 26/02/2025.

- Tổng hợp, thông báo kết quả họp của Hội đồng chuyên ngành và Hội đồng Thi đua khen thưởng cấp Thành phố bằng văn bản: hoàn thành trước ngày 28/02/2025.

2.6. Tiếp nhận, xử lý kiến nghị

- Sau khi thông báo kết quả xét tặng của Hội đồng, tiếp nhận, xử lý các kiến nghị của nhân dân trong thời gian 20 ngày.

- Thời gian: Từ ngày 28/02/2025 đến hết ngày 19/3/2025.

2.7. Báo cáo Thành ủy, UBND Thành phố, hoàn thiện hồ sơ gửi Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ

- Tổng hợp Hồ sơ, xây dựng báo cáo: Hoàn thành trước ngày 24/3/2025.

- Báo cáo Thành ủy về hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”: Hoàn thành trước ngày 28/3/2025.

- Hoàn thiện hồ sơ, xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể lần thứ Tư thành phố Hà Nội, có Tờ trình Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Hoàn thành chậm nhất đến hết ngày 01/4/2025.

- Gửi Hồ sơ Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ: Từ ngày 02/4/2025.

3. Tổ chức lễ vinh danh

Sau khi có kết quả phong tặng của Chủ tịch nước phong tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể cho các nghệ nhân, UBND Thành phố tổ chức lễ vinh danh các nghệ nhân theo quy định bằng Kế hoạch chi tiết riêng.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Văn hóa và Thể thao

1.1. Ban Giám đốc Sở

Kiểm tra, đôn đốc, đánh giá chất lượng, tiến độ thực hiện các nội dung của Kế hoạch.

1.2. Phòng Quản lý Di sản văn hóa

- Là bộ phận Thường trực công tác xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể lần thứ Tư trên địa bàn thành phố Hà Nội.

- Chủ trì tham mưu, triển khai tổ chức các nội dung Kế hoạch của UBND Thành phố, hoạt động xét tặng danh hiệu theo trình tự, thủ tục quy định tại Nghị định số 93/2023/NĐ-CP và các quy định pháp luật liên quan.

- Tham mưu lãnh đạo Sở trình UBND Thành phố ban hành Quyết định thành lập Hội đồng Thành phố Hà Nội xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể lần thứ Tư và Quy chế hoạt động của Hội đồng, tổ Thư ký Hội đồng.

- Tổ chức hội nghị hướng dẫn thực hiện các quy định về hồ sơ, quy trình đề nghị xét tặng “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể lần thứ Tư trên địa bàn thành phố Hà Nội.

- Triển khai tuyên truyền bằng nhiều hình thức, phối hợp với các cơ quan báo chí truyền thông giới thiệu Kế hoạch triển khai và giới thiệu các nghệ nhân, loại hình tiêu biểu; in ấn tài liệu hướng dẫn; xây dựng phim phóng sự tuyên truyền, giới thiệu về các nghệ nhân đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” lần thứ Tư...

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan kiểm tra, xem xét, tổng hợp hồ sơ, chuẩn bị tài liệu (khảo sát đánh giá, tổ chức ghi hình, chụp ảnh...tri thức thực hành của các nghệ nhân) và các nội dung liên quan đến hoạt động xét tặng phục vụ phiên họp của Hội đồng chuyên ngành cấp Thành phố.

- Chuẩn bị hồ sơ, tài liệu tổ chức Hội nghị tổ chức lấy ý kiến cộng đồng dân cư nơi cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể đang cư trú.

- Chuẩn bị hồ sơ, tài liệu (*trong đó có việc tư liệu hóa hồ sơ: ghi hình, chụp ảnh tri thức thực hành...*), báo cáo phục vụ tổ chức các phiên họp của Hội đồng chuyên ngành thành phố Hà Nội xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể lần thứ Tư.

- Tham mưu trả lời đơn, thư liên quan đến công tác xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” tại Hội đồng cấp Thành phố (nếu có).

- Phối hợp với Ban Thi đua Khen thưởng - Sở Nội vụ tại cuộc họp Hội đồng thi đua khen thưởng Thành phố.

- Tổng hợp, hoàn thiện hồ sơ Hội đồng cấp Thành phố báo cáo UBND Thành phố, Ban Thường vụ Thành ủy, trình Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Xây dựng dự toán kinh phí tổ chức xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể lần thứ Tư của hội đồng cấp Thành phố.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo chỉ đạo của Ban Giám đốc Sở.

1.3. Phòng Tổ chức Pháp chế

- Tham mưu ban hành Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định, Tổ thư ký, Tổ giúp việc theo đề xuất của phòng Quản lý Di sản văn hóa;

- Phối hợp thực hiện nội dung Kế hoạch theo chỉ đạo của Ban Giám đốc Sở.

1.4. Phòng Kế hoạch Tài chính

Thẩm tra, phê duyệt dự toán làm căn cứ triển khai thực hiện.

1.5. Văn phòng Sở

- Tuyên truyền triển khai thực hiện Kế hoạch đề nghị xét tặng “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể lần thứ Tư trên địa bàn thành phố Hà Nội trên cổng thông tin của Sở Văn hoá và Thể thao.

- Phối hợp thực hiện nhiệm vụ triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Phối hợp chuẩn bị nội dung với Ban Thi đua Khen thưởng - Sở Nội vụ tại cuộc họp Hội đồng thi đua khen thưởng Thành phố.

- Hướng dẫn thanh quyết toán, ký hợp đồng với các đơn vị triển khai thực hiện các nội dung theo Kế hoạch.

2. Đề nghị UBND các quận, huyện, thị xã

- Tuyên truyền, phổ biến sâu rộng trên địa bàn các quy định về xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể: Nghị định số 93/2023/NĐ-CP; Luật Thi đua khen thưởng năm 2022 và Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định

chi tiết thi hành Luật Thi đua khen thưởng; Quyết định số 1690/QĐ-BVHTTDL ngày 24/6/2024 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Kế hoạch xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể lần thứ Tư và các văn bản pháp quy hiện hành liên quan.

- Chỉ đạo các phòng chuyên môn và UBND các xã, phường, thị trấn liên quan phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao: (1) Tổ chức rà soát, tổng hợp danh sách nghệ nhân đề nghị xét tặng; (2) Tham dự Hội nghị và hướng dẫn, hỗ trợ nghệ nhân lập, hoàn thiện hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể lần thứ Tư đảm bảo các quy định tại Nghị định số 93/2023/NĐ-CP ngày 25/12/2023, đảm bảo thành phần hồ sơ; (3) Phối hợp, hỗ trợ các nghệ nhân nộp hồ sơ qua thủ tục một cửa Sở Văn hóa và Thể thao Hà Nội; (4) Phối hợp, chuẩn bị các điều kiện để tổ chức lấy ý kiến cộng đồng dân cư, kiểm tra thực tế về những cá nhân nghệ nhân được đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể lần thứ Tư trên địa bàn; (5) Phối hợp thực hiện các nội dung liên quan theo hướng dẫn của cơ quan Thường trực.

- Cử 01 cán bộ phòng Văn hoá Thông tin là đầu mối phối hợp với Phòng Quản lý Di sản văn hoá thực hiện các nội dung theo Kế hoạch.

3. Đề nghị Ban Thi đua - Khen thưởng, Sở Nội vụ

- Có văn bản cử lãnh đạo tham gia Hội đồng chuyên ngành cấp Thành phố, cán bộ tham gia Tổ Thư ký Hội đồng.

- Chủ trì, tổ chức họp Hội đồng Thi đua khen thưởng Thành phố theo quy định, đảm bảo tiến độ.

- Phối hợp thực hiện các nội dung liên quan với cơ quan Thường trực triển khai thực hiện Kế hoạch.

Sở Văn hóa và Thể thao yêu cầu các phòng ban thuộc Sở, đề nghị UBND các quận, huyện, thị xã, Ban Thi đua - Khen thưởng Sở Nội vụ tổ chức, triển khai thực hiện Kế hoạch theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- UBND Thành phố;
- Ban TĐKT - Sở Nội vụ;
- Ban Giám đốc Sở;
- UBND các quận, huyện, thị xã;
- Phòng VHTT các quận, huyện, thị xã;
- Các phòng: VPS, TCPC, KHTC;
- Chánh VPS;
- Lưu: VT, QLDSVH (05b).

GIÁM ĐỐC

Đỗ Đình Hồng

HƯỚNG DẪN**Xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú”
trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể lần thứ Tư
trên địa bàn Thành phố Hà Nội**

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số: /KH-SVHTT ngày / /2024
của Sở Văn hóa và Thể thao Hà Nội)

Thực hiện Nghị định số 93/2023/NĐ-CP ngày 25/12/2023 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể; Quyết định số 1690/QĐ-BVHTTDL ngày 24/6/2024 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về ban hành Kế hoạch xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể lần thứ Tư; Quyết định số 4726/QĐ-UBND ngày 09/9/2024 của UBND Thành phố Hà Nội về việc ban hành Kế hoạch xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể lần thứ Tư và các quy định, hướng dẫn hiện hành, Sở Văn hóa và Thể thao Hà Nội hướng dẫn quy trình, thủ tục hồ sơ, tiêu chuẩn đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể lần thứ Tư trên địa bàn Thành phố Hà Nội cụ thể như sau:

I. NGUYÊN TẮC XÉT TẶNG

Quy định tại Điều 4 Nghị định số 93/2023/NĐ-CP ngày 25/12/2023 của Chính phủ (sau đây gọi tắt là Nghị định số 93/2023/NĐ-CP), cụ thể:

- Thực hiện theo quy định tại các điểm a, b và c khoản 2 Điều 5 Luật Thi đua, khen thưởng (a) *Chính xác, công khai, minh bạch, công bằng, kịp thời; b) Bảo đảm thống nhất giữa hình thức, đối tượng khen thưởng và công trạng, thành tích đạt được; c) Một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một đối tượng; không khen thưởng nhiều lần, nhiều hình thức cho một thành tích đạt được; thành tích đến đâu khen thưởng đến đó*).

- Không xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể cho cá nhân đã được đào tạo tại các cơ sở giáo dục đại học hoặc cơ sở giáo dục nghề nghiệp về loại hình di sản văn hóa phi vật thể mà họ đang nắm giữ để có thêm các kỹ năng, bí quyết.

- Thời gian cá nhân công tác và hưởng lương từ ngân sách nhà nước; thời gian cá nhân thoát ly hoạt động thực hành di sản văn hóa phi vật thể tại cộng đồng thì không được tính là thời gian hoạt động liên quan đến việc bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể.

- Chỉ được trình cấp trên có thẩm quyền xem xét các trường hợp đáp ứng đủ điều kiện, tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục, hồ sơ theo quy định tại Nghị định 93/2023/NĐ-CP.

II. ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN, PHẠM VI XÉT TẶNG

1. Đối tượng: Quy định tại Điều 2 và khoản 2 Điều 4 Nghị định số 93/2023/NĐ-CP, cụ thể:

- Điều 2:

+ Cá nhân là người Việt Nam đang nắm giữ, thực hành, truyền dạy và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể thuộc các loại hình: Tiếng nói, chữ viết; ngữ văn dân gian; nghệ thuật trình diễn dân gian; tập quán xã hội và tín ngưỡng; lễ hội truyền thống; tri thức dân gian; nghề thủ công truyền thống.

+ Tổ chức, cá nhân, cộng đồng dân cư có liên quan tới hoạt động xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể.

+ Không áp dụng đối với cá nhân là người Việt Nam đang nắm giữ, thực hành, truyền dạy và phát huy giá trị di sản văn hóa trong lĩnh vực nghề thủ công mỹ nghệ.

- Khoản 2 Điều 4:

Không xét các cá nhân đã được đào tạo tại các cơ sở giáo dục đại học hoặc cơ sở giáo dục nghề nghiệp và các loại hình di sản văn hóa phi vật thể mà họ đang nắm giữ để có thêm kỹ năng, bí quyết.

2. Tiêu chuẩn

2.1. Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”: Quy định tại Điều 7 Nghị định số 93/2023/NĐ-CP

- Trung thành với Tổ quốc; chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

- Có phẩm chất đạo đức tốt; gương mẫu trong cuộc sống; tâm huyết, tận tụy với nghề; mẫu mực trong thực hành, bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể; được đồng nghiệp và Nhân dân ghi nhận, mến mộ.

- Có tài năng hoặc kỹ năng nghề nghiệp đặc biệt xuất sắc, tiêu biểu cho loại hình di sản văn hóa phi vật thể được tôn vinh; có cống hiến to lớn được ghi nhận cho sự nghiệp bảo vệ và phát huy giá trị loại hình di sản văn hóa phi vật thể do cá nhân đang nắm giữ, thể hiện ở việc hiểu biết, nắm giữ tri thức, bí quyết, kỹ năng thực hành về loại hình di sản văn hóa phi vật thể; có sản phẩm tinh thần hoặc vật chất có giá trị về lịch sử, văn hóa, khoa học, nghệ thuật, thẩm mỹ, kỹ thuật, góp phần bảo vệ và làm giàu các giá trị của di sản văn hóa phi vật thể, phát triển văn hóa, kinh tế - xã hội của đất nước; truyền dạy được nhiều cá nhân đã hoặc đang tham gia bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể.

- Có thời gian hoạt động liên tục hoặc cộng dồn từ 20 năm trở lên liên quan đến việc bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể.

- Đã được tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể.

2.2. Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú”: Quy định tại Điều 8 Nghị định số 93/2023/NĐ-CP

- Trung thành với Tổ quốc; chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

- Có phẩm chất đạo đức tốt; gương mẫu trong cuộc sống; tâm huyết, tận tụy với nghề; mẫu mực trong thực hành, bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể; được đồng nghiệp và Nhân dân ghi nhận, mến mộ.

- Có tài năng hoặc kỹ năng nghề nghiệp đặc biệt xuất sắc, tiêu biểu cho loại hình di sản văn hóa phi vật thể được tôn vinh; có công hiến lớn được ghi nhận cho sự nghiệp bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể do cá nhân đang nắm giữ, thể hiện ở việc hiểu biết, nắm giữ tri thức, bí quyết, kỹ năng thực hành về loại hình di sản văn hóa phi vật thể; có sản phẩm tinh thần hoặc vật chất có giá trị về lịch sử, văn hóa, khoa học, nghệ thuật, thẩm mỹ, kỹ thuật, góp phần bảo vệ và làm giàu các giá trị của di sản văn hóa phi vật thể, phát triển văn hóa, kinh tế - xã hội của cộng đồng địa phương; truyền dạy được nhiều cá nhân đã hoặc đang tham gia bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể.

- Có thời gian hoạt động liên tục hoặc cộng dồn từ 15 năm trở lên liên quan đến việc bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể.

*** Lưu ý chung**

- Thời gian hoạt động liên quan đến việc bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể là thời gian được tính từ thời điểm cá nhân bắt đầu tham gia thực hành di sản văn hóa phi vật thể đến thời điểm nộp hồ sơ tại Hội đồng cấp tỉnh/Thành phố (*quy định tại Khoản 2 Điều 3 Nghị định số 93/2023/NĐ-CP*).

- Thời gian cá nhân công tác và hưởng lương từ ngân sách nhà nước; thời gian cá nhân thoát ly hoạt động thực hành di sản văn hóa phi vật thể tại cộng đồng thì không được tính là thời gian hoạt động liên quan đến việc bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể (*quy định tại Khoản 3 Điều 4 Nghị định số 93/2023/NĐ-CP*).

3. Phạm vi

Tiếp nhận Hồ sơ, tổ chức công tác xét tặng thuộc Hội đồng cấp Thành phố cho các cá nhân đang cư trú, hoạt động bảo vệ, giữ gìn và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể trên địa bàn Thành phố Hà Nội.

III. HỒ SƠ, TRÌNH TỰ THỬ TỤC

1. Thành phần hồ sơ: Quy định tại Điều 13 Nghị định số 93/2023/NĐ-CP và Hướng dẫn tại Công văn số 2806/BVHTTDL ngày 04/7/2024 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, cụ thể:

- Tờ khai đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân” hoặc “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể theo Mẫu số 1a hoặc Mẫu số 1b tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 93/2023/NĐ-CP của Chính phủ (*mẫu đính kèm*).

Lưu ý:

+ Kê khai cụ thể về quá trình thực hành di sản văn hóa phi vật thể (nêu các mốc thời gian cụ thể trong quá trình thực hành, thời gian bắt đầu truyền dạy học trò); mô tả chi tiết về tri thức, kỹ năng cá nhân đang nắm giữ; những đóng góp trong hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể;

+ Đối với việc kê khai số lượng học trò: Chỉ kê khai các học trò được cá nhân trực tiếp truyền dạy và các học trò đó cũng đang thực hành loại hình di sản văn hóa phi vật thể được truyền dạy; không kê số lượng học trò, học viên tham gia các lớp tập huấn, hội thảo, hội nghị mà cá nhân tham gia trao đổi, nói chuyện hoặc thực hành di sản văn hóa phi vật thể.

- Các tài liệu chứng minh về tri thức, kỹ năng, thực hành, truyền dạy, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể, gồm: Bảng, đĩa hình, ảnh, tài liệu mô tả tri thức và kỹ năng đang nắm giữ hoặc các tài liệu khác liên quan (nếu có).

- Bản sao từ sổ gốc hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao và xuất trình bản chính để đối chiếu (trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp); bản sao từ sổ gốc hoặc bản sao có chứng thực (trường hợp gửi hồ sơ qua bưu chính hoặc trực tuyến) các quyết định khen thưởng từ hình thức Giấy khen trở lên (nếu có).

- Cá nhân quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị định số 93/2023/NĐ-CP tự mình hoặc ủy quyền bằng văn bản theo quy định của pháp luật cho cá nhân, tổ chức khác lập hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân” hoặc “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể, gửi trực tiếp hoặc qua bưu chính hoặc trực tuyến 01 bộ hồ sơ tới Sở Văn hóa và Thể thao.

- Trường hợp hồ sơ cá nhân không hợp lệ, cần bổ sung, chỉnh sửa, cơ quan tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để cá nhân hoàn thiện hồ sơ. Trong thời hạn 07 ngày tính từ khi nhận lại hồ sơ, cá nhân nộp hồ sơ đã hoàn thiện đến Sở Văn hóa và Thể thao.

2. Nộp Hồ sơ

- Cá nhân đề nghị xét tặng chuẩn bị và nộp 01 bộ Hồ sơ theo quy định về UBND xã/phường nơi cư trú: Tháng 11/2024.

- UBND xã/phường/thị trấn kiểm tra, rà soát Hồ sơ, lập Tờ trình, danh sách các cá nhân đủ tiêu chuẩn theo quy định, gửi kèm Hồ sơ về UBND quận/huyện/thị xã: Tháng 12/2024.

- UBND quận/huyện/thị xã kiểm tra, rà soát, tổng hợp, lập danh sách, có văn bản gửi kèm Hồ sơ của các cá nhân đủ tiêu chuẩn đề nghị xét tặng tới Bộ phận một cửa Sở Văn hóa và Thể thao Hà Nội.

- Tiếp nhận hồ sơ tại bộ phận một cửa Sở Văn hóa và Thể thao Hà Nội

+ Tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận một cửa, Sở Văn hóa và Thể thao, số 47 Hàng Dầu, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội, điện thoại 024.3825.5078, **thời gian từ ngày 02/01/2025 đến hết ngày 09/01/2025**. Hồ sơ gồm: Công văn có danh sách chung đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” của mỗi quận, huyện, thị xã và 01 bộ hồ sơ kèm theo của mỗi cá nhân đề nghị xét tặng theo quy định.

+ Bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ: Trường hợp hồ sơ cá nhân không hợp lệ, cần bổ sung, chỉnh sửa, Sở Văn hóa và Thể thao hướng dẫn để cá nhân hoàn thiện hồ sơ (*tối đa 07 ngày tính từ khi nhận lại hồ sơ*), thời gian tính đến hết ngày 16/01/2025.

- Sở Văn hóa và Thể thao sẽ **trả lại các hồ sơ kê khai không đúng mẫu, nội dung sơ sài hoặc tờ khai của các cá nhân, nhất là các cá nhân cùng hoạt động trong cùng loại hình di sản văn hóa phi vật thể kê khai có nội dung giống nhau.**

3. Tổ chức lấy ý kiến cộng đồng dân cư nơi cá nhân đề nghị xét tặng

- Thời gian: Từ ngày 17/01/2025 đến hết ngày 15/02/2025.

- UBND quận, huyện, thị xã chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn chuẩn bị các điều kiện tổ chức lấy ý kiến cộng đồng dân cư nơi cá nhân đề nghị xét tặng, mời các hộ gia đình tại cộng đồng dân cư nơi cá nhân cư trú họp cho ý kiến (không lấy ý kiến của đại diện các cơ quan, đoàn thể tại cộng đồng dân cư nơi cá nhân cư trú). Cá nhân được xét chọn phải đạt từ 75% ý kiến đồng thuận của cộng đồng dân cư nơi cư trú (Khoản 7 Điều 14 Nghị định số 93/2023/NĐ-CP).

- UBND quận, huyện, thị xã giao Phòng Văn hóa và Thông tin phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao (cơ quan thường trực) tổ chức họp lấy ý kiến cộng đồng, tổ chức kiểm tra, thẩm định thực tế của Hội đồng, tổng hợp, thiết lập Biên bản họp theo Mẫu số 8 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 93/2023/NĐ-CP.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị liên hệ đồng chí Nguyễn Thị Dung, chuyên viên phòng Quản lý Di sản văn hóa, điện thoại 0966.033.255 hoặc đồng chí Nguyễn Minh Tuấn - chuyên viên, bộ phận một cửa Văn phòng Sở Văn hóa và Thể thao Hà Nội, điện thoại 0904.196.595 để được hướng dẫn./.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Ảnh màu 4x6
(đóng dấu
giáp lai)

TỜ KHAI ĐỀ NGHỊ
XÉT TẶNG DANH HIỆU “NGHỆ NHÂN NHÂN DÂN”
TRONG LĨNH VỰC DI SẢN VĂN HÓA PHI VẬT THỂ

I. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên (khai sinh):.....Giới tính.....
2. Tên thường gọi hoặc nghệ danh, bí danh:.....
3. Mã định danh cá nhân:
4. Tên di sản văn hóa phi vật thể nắm giữ:
5. Năm bắt đầu thực hành di sản văn hóa phi vật thể:
6. Số năm tham gia thực hành di sản văn hóa phi vật thể:.....
7. Loại hình di sản văn hóa phi vật thể đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân ” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể:.....
8. Năm được tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể
9. Số điện thoại cá nhân:
10. Địa chỉ liên hệ:.....

II. TRI THỨC, KỸ NĂNG ĐANG NẮM GIỮ

1. Mô tả chi tiết về tri thức và kỹ năng đang nắm giữ :.....
-
-
-
-

.....
.....
.....
.....
2. Những đóng góp hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể :

- Trước khi được tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể :.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

- Sau khi được tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể :.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

III. QUÁ TRÌNH HỌC TẬP VÀ TRUYỀN DẠY

1. Kê khai về quá trình học tập (nêu cụ thể cá nhân được ai truyền dạy, nay còn sống hay đã chết (mất), địa chỉ, điện thoại của người đó (nếu có). Năm bắt đầu được truyền dạy, các mốc lớn về thời gian được truyền dạy.
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

2. Kê khai chi tiết về số lượng học trò đã truyền dạy (không kê số lượng học trò, học viên tham gia các lớp tập huấn, hội thảo, hội nghị mà cá nhân tham gia trao đổi, nói chuyện hoặc thực hành di sản văn hóa phi vật thể).

Nêu cụ thể về học trò tiêu biểu: họ và tên, ngày tháng năm sinh, địa chỉ liên hệ, số điện thoại liên hệ của học trò.

.....

IV. QUÁ TRÌNH THAM GIA THỰC HÀNH DI SẢN VĂN HÓA PHI VẬT THỂ SAU KHI ĐƯỢC TẶNG DANH HIỆU “NGHỆ NHÂN ƯU TÚ”

1. Kê khai về quá trình tham gia thực hành di sản văn hóa phi vật thể đang nắm giữ sau khi được phong tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể (nêu cụ thể về thời gian, địa điểm của cá nhân khi tham gia thực hành di sản văn hóa phi vật thể,...).

.....

 2. Kê khai chi tiết về số lượng học trò đã truyền dạy sau khi được phong tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể (không kê số lượng học trò, học viên tham gia các lớp tập huấn, hội thảo, hội nghị mà cá nhân tham gia trao đổi, nói chuyện hoặc thực hành di sản văn hóa phi vật thể).

Nêu cụ thể về học trò tiêu biểu Nêu cụ thể về học trò tiêu biểu: họ và tên, ngày tháng năm sinh, địa chỉ liên hệ, số điện thoại liên hệ của học trò.

.....

V. KHEN THƯỞNG

Kê khai thành tích khen thưởng từ sau khi được tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể tại Hội đồng cấp Thành phố.

1. Khen thưởng chung (nêu các hình thức khen thưởng từ Giấy khen trở lên):

Năm	Hình thức khen thưởng	Số quyết định tặng khen thưởng (cơ quan tổ chức ; nơi tổ chức, năm tổ chức)
...
...

2. Khen thưởng về đóng góp của cá nhân đối với di sản văn hóa phi vật thể đang nắm giữ:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số quyết định tặng khen thưởng (cơ quan tổ chức ; nơi tổ chức, năm tổ chức)
...
...

VI. KỶ LUẬT: Nêu các hình thức kỷ luật (nếu có)

.....

Tôi xin cam đoan những kê khai trên đây là đúng sự thật./.

Địa danh, ngày tháng năm.....

Xác nhận¹

Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú

Chủ tịch

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Địa danh, ngày tháng năm.....

Người khai

(Ký, ghi rõ họ tên)

Địa danh, ngày tháng năm.....

Xác nhận của Thủ trưởng cơ quan thường trực Hội đồng cấp tỉnh

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

GIÁM ĐỐC SỞ VĂN HÓA VÀ THỂ THAO HÀ NỘI

¹ Xác nhận về cư trú, sự tuân thủ pháp luật và các quy định tại nơi cư trú

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Ảnh màu 4x6
(đóng dấu
giáp lại)

TỜ KHAI ĐỀ NGHỊ
XÉT TẶNG DANH HIỆU “NGHỆ NHÂN ƯU TÚ”
TRONG LĨNH VỰC DI SẢN VĂN HÓA PHI VẬT THỂ

I. THÔNG TIN CÁ NHÂN

- 1. Họ và tên (khai sinh):.....Giới tính.....
- 2. Tên thường gọi hoặc nghệ danh, bí danh:.....
- 3. Mã định danh cá nhân:
- 4. Tên di sản văn hóa phi vật thể nắm giữ:
- 5. Năm bắt đầu thực hành di sản văn hóa phi vật thể:
- 6. Số năm tham gia thực hành di sản văn hóa phi vật thể:.....
- 7. Loại hình di sản văn hóa phi vật thể đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể:.....
- 8. Số điện thoại cá nhân:
- 9. Địa chỉ liên hệ:.....

II. TRI THỨC, KỸ NĂNG ĐANG NẮM GIỮ

- 1. Mô tả chi tiết về tri thức và kỹ năng đang nắm giữ :.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

2. Những đóng góp hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể ::.....

.....

.....

.....

III. QUÁ TRÌNH HỌC TẬP

Kê khai về quá trình học tập (nêu cụ thể cá nhân được ai truyền dạy, nay còn sống hay đã chết (mất), địa chỉ, điện thoại của người đó (nếu có). Năm bắt đầu được truyền dạy, các mốc lớn về thời gian được truyền dạy.

.....

.....

.....

.....

.....

IV. QUÁ TRÌNH THAM GIA THỰC HÀNH DI SẢN VĂN HÓA PHI VẬT THỂ SAU KHI ĐƯỢC TẶNG DANH HIỆU “NGHỆ NHÂN ƯU TÚ”

1. Kê khai về quá trình tham gia thực hành di sản văn hóa phi vật thể đang nắm giữ (nêu cụ thể về thời gian, địa điểm của cá nhân khi tham gia thực hành di sản văn hóa phi vật thể,...).

.....

.....

.....

.....

.....

2. Kê khai chi tiết về số lượng học trò đã truyền dạy (không kê số lượng học trò, học viên tham gia các lớp tập huấn, hội thảo, hội nghị mà cá nhân tham gia trao đổi, nói chuyện hoặc thực hành di sản văn hóa phi vật thể).

Nêu cụ thể về học trò tiêu biểu Nêu cụ thể về học trò tiêu biểu: họ và tên, ngày tháng năm sinh, địa chỉ liên hệ, số điện thoại liên hệ của học trò.

.....

.....

V. KHEN THƯỞNG

Kê khai thành tích khen thưởng từ sau khi được tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể tại Hội đồng cấp Thành phố.

1. Khen thưởng chung (nêu các hình thức khen thưởng từ Giấy khen trở lên):

Năm	Hình thức khen thưởng	Số quyết định tặng khen thưởng (cơ quan tổ chức; nơi tổ chức, năm tổ chức)
...
...

2. Khen thưởng về đóng góp của cá nhân đối với di sản văn hóa phi vật thể đang nắm giữ:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số quyết định tặng khen thưởng (cơ quan tổ chức; nơi tổ chức, năm tổ chức)
...
...

VI. KỶ LUẬT: Nêu các hình thức kỷ luật (nếu có)

.....
.....

Tôi xin cam đoan những kê khai trên đây là đúng sự thật./.

Địa danh, ngày tháng năm.....

Xác nhận²

Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú

Chủ tịch

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Địa danh, ngày tháng năm.....

Người khai

(Ký, ghi rõ họ tên)

Địa danh, ngày tháng năm.....

Xác nhận của Thủ trưởng cơ quan thường trực Hội đồng cấp tỉnh

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

GIÁM ĐỐC SỞ VĂN HÓA VÀ THỂ THAO HÀ NỘI

² Xác nhận về cư trú, sự tuân thủ pháp luật và các quy định tại nơi cư trú